

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSPT

Ngày: 19-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Ông Vũ Hồng Luyện;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 05/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Vũ L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 110/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Vũ L, sinh năm: 1995, tại Đồng Tháp.

HKTT: ấp T, xã B, huyện T1, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H, sinh năm: 1971 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm: 1966; Có vợ Thân Thị Kim T1, sinh năm: 1996 và 01 con sinh năm 2018 ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo Phạm Vũ L có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 22/2/2017, Phạm Vũ L là công nhân của Công ty Đ thuộc Khu công nghiệp Vinatex T, huyện N, tỉnh Đồng Nai đến Công ty M thuộc khu công nghiệp 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai lấy đầu Golf chưa thành phẩm về Công ty Đ để xử lý nhiệt. Lúc này, có Nguyễn Công C, sinh năm 1983, ngụ tại ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai là công nhân của Công ty M đến gặp L và rủ L lấy trộm đầu Golf của Công ty M mang ra ngoài bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, L đồng ý. Sau đó, C trộm cắp được 03 thùng hàng bên trong có 130 đầu

Golf đã thành phẩm đưa cho L. L dùng xe kéo của Công ty kéo 3 thùng hàng đầu Golf đến kho của Công ty M để cất giấu và L gọi điện thoại cho Đỗ Xuân C1 là công nhân Công ty L1 thuộc khu Công nghiệp S, thành phố T, tỉnh Bình Dương rủ chở 3 thùng hàng đầu Golf mang ra ngoài và sẽ cho C1 tiền tiêu xài, C1 đồng ý. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, C1 điều khiển xe ô tô tải biển số 61LD- 028.xx đến kho sinh quản trong công ty L và lấy 03 thùng hàng đầu Golf bỏ lên xe tải chở ra ngoài. Khi C1 điều khiển xe tải đi ra đến cổng của Công ty M thì bảo vệ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, còn L bỏ trốn. Đến ngày 27/5/2017, L đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên; riêng Nguyễn Công C bỏ trốn.

+ Tang vật thu giữ gồm:

- 03 thùng hàng gồm 130 đầu golf thành phẩm.
- 01 ô tô tải BS: 61LD – 028.xx.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7.
- 01 đĩa CD-R, màu trắng.

Tại biên bản định giá tài sản số 31/BB. HĐĐG ngày 28/2/2017 của Hội đồng định giá huyện N đã xác định 130 đầu Golf có giá trị là 84.500.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 110/2017/HSST ngày 27/11/2017 của TAND huyện Nhơn Trạch đã áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 53 BLHS xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Phạm Vũ L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, các biện pháp tư pháp và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/11/2017, bị cáo Phạm Vũ L có đơn kháng cáo xin được giảm mức án tù giam và cho hưởng án treo.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi của bị cáo Phạm Vũ L đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo, mới phạm tội lần đầu, ăn năn hối cải, chưa gây thiệt hại, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, xét xử bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác, cho nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, y án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào ngày 22/02/2017, Phạm Vũ L đã thực hiện hành vi trộm cắp 03 thùng hàng bên trong có 130 đầu Golf thành phẩm có giá trị 84.500.000đ của Công ty M thuộc khu Công nghiệp 3, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, L gọi điện thoại cho Đỗ Xuân C1 rủ đem 03 thùng hàng đầu Golf đã thành phẩm mang ra ngoài bán. C1 đồng ý và điều khiển xe ô tô tải biển số 61LD- 028.xx đến kho sinh quản trong công ty M gặp L lấy 03 thùng hàng đầu Golf bỏ lên xe tải chở ra ngoài. Khi C1 đi ra đến cổng của Công ty M thì bị bảo vệ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, còn L bỏ trốn. Đến ngày 27/5/2017, L đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Vũ L đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó bản án số 110/2017/HSST ngày 27/11/2017 của TAND huyện Nhơn Trạch đã xử phạt bị cáo Phạm Vũ L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, chưa gây ra thiệt hại và không có tiền án, tiền sự. Cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là tương xứng tính C, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được những tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác ngoài những tình tiết cấp sơ thẩm đã xem xét. Đồng quan điểm Đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Vũ L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; các điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Vũ L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày ngày bị bắt thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 27/5/2017 đến ngày 02/6/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (2);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thành Sơn